1. Mở đầu

1.1 Giới thiệu chủ đề

Trong kỷ nguyên toàn cầu hóa, sự lan tỏa của "Làn sóng Hàn Quốc" (Hallyu) đã vượt ra khỏi biên giới quốc gia, trở thành một hiện tượng văn hóa có sức ảnh hưởng mạnh mẽ tại khu vực Châu Á, đặc biệt là Việt Nam. Văn hóa đại chúng Hàn Quốc, tiêu biểu là âm nhạc (K-Pop) và điện ảnh (K-Drama), không chỉ dừng lại ở vai trò giải trí mà còn trở thành cầu nối quan trọng thúc đẩy sự quan tâm của giới trẻ đối với ngôn ngữ và con người xứ sở Kim Chi.

1.2 Lý do chọn chủ đề

- Hiện nay, số lượng sinh viên theo học tiếng Hàn tại Việt Nam tăng trưởng vượt bậc. Việc hiểu rõ yếu tố văn hóa tác động thế nào đến quá trình học tập sẽ giúp người học và nhà giáo dục tìm ra phương pháp tiếp cận hiệu quả hơn.
- Nghiên cứu này giúp làm rõ mối liên hệ giữa sở thích cá nhân và mục tiêu học thuật, từ đó đánh giá xem liệu niềm yêu thích văn hóa có phải là động lực bền vững cho việc thành thạo một ngôn ngữ mới hay không.
- Đây là chủ đề có tính cập nhật cao, sở hữu kho dữ liệu nghiên cứu phong phú trên các hệ thống học thuật như Google Scholar hay các tạp chí ngôn ngữ học, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện kỹ năng tìm kiếm và đánh giá thông tin.

2. Quá trình tìm kiếm thông tin

2.1. Các nguồn học liệu

- Cơ sở dữ liệu học thuật (Google Scholar, Microsoft of Academic, CSDL của thư viện trường - VNULIC)
- Tạp chí Khoa học chuyên ngành
- Sách chuyên khảo
- Các nguồn mở trên Internet

2.2. Các từ khóa trọng tâm

- Động lực học tiếng Hàn của người Việt Nam
- Ảnh hưởng của văn hóa Hallyu
- Làn sóng Hàn Quốc tại Việt Nam
- Quyền lực mềm của Hàn Quốc thông quan văn hóa

3. 10 tài liệu tham khảo liên quan đến chủ đề

3.1 Đào, T. H. và Nguyễn, T. M. H. (2020). 'Ảnh hưởng của làn sóng Hallyu đến động cơ học tiếng Hàn của sinh viên khối không chuyên tại Hà Nội', *Tạp chí Nghiên cứu Nước ngoài*, 36(4), tr. 115-128.

3.2 Kim, S. J. (2019). 'The Role of K-Pop in Motivating Foreign Language Learners: A Case Study of Vietnamese Students', *Journal of Korean Language Education*, 30(2), pp. 45-67.

3.3 Lee, H. Y. (2021). 'Impact of Korean Dramas on Cultural Identity and Language Learning Interest among Southeast Asian Youth', *International Journal of Intercultural Relations*, 82, pp. 112-125.
3.4 Trần, K. N. (2022). 'Phân tích các yếu tố thúc đẩy động lực học tiếng Hàn của sinh viên Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa', *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Nghiên cứu Giáo dục*, 38(1), tr. 55-64.
3.5 Nguyen, T. L. and Park, J. W. (2018). 'Integration of Popular Culture in Korean Language Classrooms: Effectiveness and Students' Perceptions', *Language and Culture Research*, 15(3), pp. 201-218.
3.6 Dörnyei, Z. and Ushioda, E. (2021). *Teaching and Researching Motivation*. 3rd edn. London: Routledge. (Sách nền tảng về lý thuyết động lực học ngôn ngữ).
3.7 Nguyễn, L. T. (2017). *Tiếp cận văn hóa Hàn Quốc qua ngôn ngữ*. Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
3.8 Shim, D. (2011). *Waxing the Korean Wave*. Singapore: National University of Singapore Press. (Sách chuyên sâu về sự phát triển của Hallyu tại Đông Nam Á).
3.9 Korea Foundation (2023). *2022 Analysis of Global Hallyu Status*. Seoul: Korea Foundation. (Báo cáo thường niên về tầm ảnh hưởng toàn cầu của làn sóng Hàn Quốc).
3.10 Statista (2024). *Popularity of South Korean culture in Vietnam 2023, by type*.

4. Đánh giá

STT	Tác giả	Cơ quan xuất bản	Phương pháp nghiên cứu	Trích dẫn	Tính cập nhật
1	Giảng viên ĐHQGHN	*Tạp chí Nghiên cứu Nước ngoài* (ULIS)	Định lượng (Khảo sát 78% người học), số liệu thực tế tại Hà Nội	Trích dẫn nhiều trong các luận văn chuyên ngành	Xuất bản 2020 (Cập nhật)
2	Chuyên gia giáo dục tiếng Hàn	Tạp chí chuyên ngành quốc tế (KCI)	Case study (Nghiên cứu điển hình) tập trung trực tiếp vào sinh viên Việt Nam	Trích dẫn ổn định trong các nghiên cứu về Hallyu	Xuất bản 2019
3	Giáo sư tâm lý/ngôn ngữ	*Int. Journal of Intercultural*	Nghiên cứu hỗn hợp	Chỉ số trích dẫn quốc tế	Xuất bản 2021

		Relations (Q1/Q2)	(Mixed methods), phân tích sâu về tâm lý tiếp nhận văn hóa	cao, đảm bảo tính khách quan toàn cầu	
4	Thuộc ĐHQG	Tạp chí khoa học của đại học trọng điểm	Phân tích nhân tố thúc đẩy (Drivers analysis), có mô hình lý thuyết rõ ràng	Thường xuyên xuất hiện trong danh mục tham khảo của các khóa luận tốt nghiệp tại ULIS và USSH	Xuất bản 2022
5	Sự kết hợp giữa học giả Việt - Hàn	Tạp chí nghiên cứu văn hóa	Thực nghiệm sư phạm (áp dụng văn hóa vào lớp học) và đo lường kết quả	Trích dẫn bởi cả các học giả Việt Nam và Hàn Quốc	Xuất bản 2018
6	Z. Dörnyei là "cha đẻ" lý thuyết động lực	NXB Routledge (Anh)	Hệ thống hóa toàn bộ các học thuyết về động lực học ngôn ngữ toàn cầu	Được trích dẫn nhiều nhất thế giới về động lực học ngôn ngữ	Ấn bản thứ 3 (2021)
7	Chuyên gia văn hóa Hàn Quốc	NXB Đại học Quốc gia Hà Nội	Nghiên cứu lý thuyết và đối chiếu văn hóa - ngôn ngữ chuyên sâu	Được trích dẫn rộng rãi trong các giáo trình giảng dạy văn hóa Hàn Quốc tại Việt Nam	Xuất bản 2017
8	Học giả quốc tế	NXB Đại học Quốc gia	Phân tích lịch sử và	Được trích dẫn trong	Xuất bản 2011

		Singapore (NUS Press)	kinh tế chính trị của làn sóng Hallyu tại Đông Nam Á	hầu hết các nghiên cứu lịch sử về làn sóng Hàn Quốc tại Đông Nam Á	
9	Tổ chức chính phủ Hàn Quốc.	Tổ chức chính phủ Hàn Quốc.	Thống kê quy mô lớn trên phạm vi toàn thế giới (Big Data)	Được các báo lớn như CNN, Yonhap và các nhà nghiên cứu sử dụng làm dẫn chứng con số	Cập nhật hàng năm
10	Công ty dữ liệu thị trường quốc tế.	Công ty dữ liệu thị trường quốc tế.	Khảo sát thị trường, biểu đồ hóa các xu hướng tiêu dùng văn hóa	Trích dẫn chủ yếu xuất hiện trong các bài báo chí, báo cáo kinh tế hoặc phần đặt vấn đề của các bài nghiên cứu	2024

5. Bảng tổng hợp các nguồn thông tin với đánh giá và xếp hạng độ tin cậy

STT	Rất cao	Cao	Trung bình	Kém
1	X			
2	X			
3	X			
4		X		
5		X		
6	X			

7		X		
8		X		
9			X	
10			X	